**CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM BÀI 41: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ DI TRUYỀN VÀO ĐỜI SỐNG (KHTN9)**

**Câu 1:** Ứng dụng công nghệ di truyền và trong nông nghiệp để

A. gia tăng sâu bệnh hại cây.

B. đánh dấu sinh vật gây hại.

C. tạo giống cây, vật nuôi có hệ gene biến đổi mang đặc tính mong muốn.

D. tạo giống cây, vật nuôi thuần chủng mang đặc tính bất kì.

**Câu 2:** Vai trò của gene mục tiêu trong cơ thể sinh vật mới là thực hiện quá trình

A. tự nhân đôi và dịch mã. B. tự nhân đôi và phiên mã

C. phiên mã và giảm phân. D. phiên mã và dịch mã.

**Câu 3:** Đối tượng vi sinh vật thường được sử dụng làm tế bào nhận để tạo ra các sản phẩm sinh học trong công nghệ gene là

A. virus.      B. vi khuẩn. C. thực khuẩn.        D. nấm mốc.

**Câu 4:** Phương pháp gây đột biến nhân tạo được sử dụng phổ biến đối với

A. thực vật và vi sinh vật. B. động vật và vi sinh vật.

C. động vật bậc thấp. D. động vật và thực vật.

**Câu 5:** Nguồn nguyên liệu làm cơ sở vật chất để tạo giống mới là

A. biến dị thường biến. B. các biến dị đột biến.

C. các ADN tái tổ hợp. D. các biến dị tổ hợp.

**Câu 6:** Sản phẩm ứng dụng công nghệ di truyền trong làm sạch môi trường là

A. cá huỳnh quang. B. vi khuẩn chuyển hoá kim loại nặng.

C. vaccine phòng ngừa Covid - 19. D. ngô chuyển gene *cry* kháng sâu.

**Câu 7:** Sản phẩm ứng dụng công nghệ di truyền trong nông nghiệp là

A. cá huỳnh quang.

B. vi khuẩn chuyển hoá kim loại nặng.

C. vaccine phòng ngừa Covid - 19.

D. vi khuẩn phân huỷ thuốc trừ sâu.

**Câu 8:**Sản phẩm ứng dụng công nghệ di truyền trong y học là

A. cá huỳnh quang.

B. vi khuẩn chuyển hoá kim loại nặng.

C. vaccine phòng ngừa Covid - 19.

D. ngô chuyển gene cry kháng sâu.

**Câu 9:** Sản phẩm ứng dụng công nghệ di truyền trong an toàn sinh học là

A. cá huỳnh quang.

B. vi khuẩn chuyển hoá kim loại nặng.

C. vaccine phòng ngừa Covid - 19.

D. ngô chuyển gene cry kháng sâu.

**Câu 10:** Các bước thực hiện để tạo DNA tái tổ hợp mang gene mục tiêu

Tách DNA chứa gene mục tiêu từ tế bào cho và tách phân tử DNA dùng làm vector chuyển gene từ vi khuẩn hoặc virus.

Ghép nối gene mục tiêu và vector chuyển gene nhờ enzyme nối để tạo DNA tái tổ hợp.

Cắt gene mục tiêu và DNA dùng làm vector chuyển gene ở vị trí xác định nhờ cùng một loại enzyme cắt chuyên biệt.

Thứ tự đúng là

A. (1) - (2) - (3). B. (1) - (3) - (2).

C. (2) - (1) - (3). D. (2) - (3) - (1).